

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

-----o0o-----

**HỢP ĐỒNG MUA BÁN**

Số: 3010/2024/HĐMB

- Căn cứ Bộ Luật Thương mại được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 14 tháng 6 năm 2005;
- Căn cứ Luật đấu thầu số 22/2023/QH15;
- Căn cứ nhu cầu và khả năng của hai bên.

Hôm nay, ngày 30 tháng 10 năm 2024 tại trụ sở Công ty Cổ phần Dệt Hà Đông Hanosimex, Chúng tôi gồm có:

**Chủ đầu tư (sau đây gọi là Bên A)**

Tên chủ đầu tư: **CÔNG TY CỔ PHẦN DỆT HÀ ĐÔNG HANOSIMEX**

Địa chỉ: Lô 2,3,4 Khu công nghiệp Đồng Văn II, Phường Bạch Thượng, Thị xã Duy Tiên, Tỉnh Hà Nam, Việt Nam

Điện thoại: 022 6357 9268

Đại diện bởi: (Ông) **NGUYỄN QUANG NGỌC** Chức vụ: **Tổng Giám Đốc**

Mã số thuế: 0500476693

**Nhà thầu (sau đây gọi là Bên B)**

Tên nhà cung cấp: **CÔNG TY TNHH MTV TM VÀ DV NGỌC THƠM**

Địa chỉ: 12/14/18 đường 49, khu phố 7, phường Hiệp Bình Chánh, thành phố Thủ Đức, Tp. Hồ Chí Minh, Việt Nam

Điện thoại: 028.6679.2518

Đại diện bởi: (Bà) **TRẦN THỊ THOM**

Chức vụ: **Chủ tịch Công ty**

Mã số thuế: 0309391503

Tài khoản số: 072-1-00-510442-0

Ngân hàng : Vietcombank chi nhánh Kỳ Đồng

Hai bên thỏa thuận ký kết hợp đồng với các nội dung sau:

## Điều 1: Chi Tiết Hàng Hóa - Số Lượng - Trị Giá

TT	Tên hàng hóa	Xuất xứ	Số lượng (Set)	Đơn giá (đồng/set)	Thành tiền (VNĐ)
1	Máy sấy Tumbler - Model: EnAIRGy NEXT - Nhãn hiệu: Pentek - Năm sản xuất: 2024/2025 - Chất lượng: mới 100%	Italy	01	7.215.000.000	7.215.000.000
<b>CỘNG</b>					<b>7.215.000.000</b>
<b>THUẾ GTGT 8% (tạm tính)</b>					<b>577.200.000</b>
<b>Tổng cộng đã bao gồm thuế</b>					<b>7.792.200.000</b>

Bằng chữ: Bảy tỷ, bảy trăm chín mươi hai triệu, hai trăm nghìn đồng chẵn.

### Ghi chú:

- Thuế GTGT chính thức sẽ được áp dụng theo Luật Thuế Việt Nam tại thời điểm phát hành hóa đơn GTGT. Tổng giá trị hợp đồng chính thức sẽ được tính bằng VNĐ đã bao gồm thuế GTGT căn cứ theo hóa đơn đã phát hành theo quy định của Pháp luật;
- Giá trên là giá đã bao gồm thuế GTGT tạm tính 8%; thuế phí nhập khẩu và chi phí vận chuyển, hướng dẫn lắp đặt vận hành, chuyển giao công nghệ.

### Điều 2. Thời gian giao hàng

Thời gian giao hàng: 240 ngày kể từ khi 02 bên ký hợp đồng (cũng có thể giao sớm hơn).

### Điều 3. Trách nhiệm của Bên A

Bên A cam kết thanh toán cho Bên B theo giá hợp đồng và phương thức thanh toán nêu tại Điều 5 của hợp đồng này cũng như thực hiện đầy đủ nghĩa vụ và trách nhiệm khác được nêu trong hợp đồng.

### Điều 4. Trách nhiệm của Bên B

Bên B cam kết cung cấp cho Bên A đầy đủ các loại hàng hóa và dịch vụ liên quan như nêu tại Điều 1 của hợp đồng này, đồng thời cam kết thực hiện đầy đủ các nghĩa vụ và trách nhiệm được nêu trong hợp đồng.

### Điều 5. Giá hợp đồng và phương thức thanh toán

- Giá chưa thuế : 7.215.000.000 VNĐ
- Thuế VAT 8% (tạm tính) : 577.200.000 VNĐ
- Giá bao gồm thuế : 7.792.200.000 VNĐ

Tổng giá trị hợp đồng là : 7.792.200.000 VNĐ giá trên đã bao gồm thuế VAT.

Bằng chữ: Bảy tỷ, bảy trăm chín mươi hai triệu, hai trăm nghìn đồng chẵn.

### **Phương thức thanh toán:**

- Hình thức thanh toán: bằng chuyển khoản.
- Thời hạn thanh toán:
  - ✓ Đợt 1: Đặt cọc 30% giá trị hợp đồng trong vòng 05 ngày kể từ ngày Bên A nhận được bảo lãnh thực hiện hợp đồng. Bên B mở bảo lãnh thực hiện hợp đồng trị giá 2% (không bao gồm thuế GTGT), hiệu lực 240 ngày kể từ ngày ký hợp đồng.
  - ✓ Đợt 2: Thanh toán 60% giá trị hợp đồng ngay khi có chứng từ giao hàng. Bên B gửi cho Bên A bộ sao chứng từ hàng về kèm đề nghị thanh toán.
  - ✓ Đợt 3: Thanh toán 10% còn lại sau khi 02 bên ký biên bản nghiệm thu và bàn giao, Bên B xuất hóa đơn GTGT và mở chứng thư bảo lãnh bảo hành trị giá 5% giá trị hợp đồng (không bao gồm thuế GTGT), hiệu lực trong vòng 12 tháng kể từ ngày ký biên bản bàn giao.

### **Điều 6. Loại hợp đồng: Trọn gói**

### **Điều 7. Hiệu chỉnh, bổ sung hợp đồng**

1. Việc hiệu chỉnh, bổ sung hợp đồng có thể được thực hiện trong các trường hợp cụ thể và được hai bên thoả thuận bằng văn bản.
2. Trường hợp phát sinh các hạng mục công việc ngoài phạm vi hợp đồng, Bên A và Bên B sẽ tiến hành thương thảo để làm cơ sở ký kết phụ lục bổ sung hợp đồng.

### **Điều 8. Phạt vi phạm hợp đồng**

1. Trong trường hợp Bên A thanh toán chậm quá 30 ngày kể từ ngày đến hạn thì bên A phải trả phần tiền trả chậm với lãi suất 1.5%/tháng/số tiền chậm trả được tính trên số ngày chậm trả (kể từ ngày đến hạn phải trả cho đến ngày trả trên thực tế) nhưng không vượt quá 5% giá trị hợp đồng.
2. Trong trường hợp bên B không giao hàng đúng thời hạn ghi trên hợp đồng không phải vì lý do bất khả kháng (động đất, chiến tranh, cấm vận... và những nguyên nhân không xác định được), bên A có quyền yêu cầu mức bồi thường tương đương với 1.5% giá trị của hàng hóa bị trễ cho mỗi tháng chậm trễ. Mức bồi thường sẽ không quá 5% giá trị hàng hóa bị trễ. Thời gian chậm trễ tối đa là hai (02) tuần làm việc.

Quá thời gian này Bên A có quyền hủy bỏ Hợp đồng và từ chối nhận hàng.

### **Điều 9. Chấm dứt hợp đồng**

1. Bên A hoặc Bên B có thể chấm dứt hợp đồng nếu một trong hai bên có vi phạm cơ bản về hợp đồng như sau:
  - a) Bên B không thực hiện một phần hoặc toàn bộ nội dung công việc theo hợp đồng trong thời hạn đã nêu trong hợp đồng hoặc trong khoảng thời gian đã được Bên A gia hạn;
  - b) Bên B bị phá sản, giải thể;
  - c) Các hành vi khác (nếu có).
2. Trong trường hợp Bên A chấm dứt hợp đồng theo điểm a khoản 1 Điều này, Bên A có thể ký hợp đồng với nhà thầu khác để thực hiện phần hợp đồng mà Bên B đã không thực hiện. Bên B sẽ chịu trách nhiệm bồi thường cho Bên A những chi phí vượt trội cho việc thực hiện phần hợp đồng này. Tuy nhiên, Bên B vẫn phải tiếp tục thực hiện phần hợp đồng mà mình đang thực hiện và chịu trách nhiệm bảo hành phần hợp đồng đó.

4766  
NG T  
HẠN D  
ĐỒNG  
OSIME  
ÊN - T  
50  
Y T  
NH  
VÀ  
TH  
P. H

3. Trong trường hợp Bên A chấm dứt hợp đồng theo điểm b khoản 1 Điều này, Bên A không phải chịu bất cứ chi phí đền bù nào. Việc chấm dứt hợp đồng này không làm mất đi quyền lợi của Bên A được hưởng theo quy định của hợp đồng và pháp luật.

### **Điều 10. Tính hợp lệ của hàng hóa**

Bên B phải nêu rõ xuất xứ của hàng hóa; ký mã hiệu, nhãn mác của sản phẩm và các tài liệu kèm theo để chứng minh tính hợp lệ của hàng hóa và phải tuân thủ các quy định về tiêu chuẩn hiện hành tại quốc gia hoặc vùng lãnh thổ mà hàng hóa có xuất xứ.

### **Điều 11. Cung cấp, vận chuyển, hướng dẫn vận hành, kiểm tra và thử nghiệm hàng hóa.**

1. Bên B phải cung cấp hàng hóa và giao các tài liệu, chứng từ (kèm theo) theo tiến độ nêu trong hợp đồng.
2. Yêu cầu về vận chuyển hàng hóa: máy sẽ được bên B vận chuyển về địa điểm lắp đặt tại địa chỉ Lô 2,3,4 Khu công nghiệp Đồng Văn II, Phường Bạch Thượng, Thị xã Duy Tiên, Tỉnh Hà Nam, Việt Nam. Chi phí vận chuyển do Bên B chịu.
3. Bên B cung cấp kỹ thuật viên, chuyên gia hướng dẫn lắp đặt cho bên A. Bên B chịu chi phí vé máy bay khứ hồi. Bên A chịu chi phí đi lại từ sân bay đến khách sạn, đặt khách sạn, ăn uống cho kỹ thuật viên, chuyên gia của Bên B, đưa rước từ khách sạn đến nơi lắp đặt (ngược lại), hỗ trợ y tế (nếu cần) cho Kỹ thuật viên, chuyên gia của bên B trong thời gian làm việc tại xưởng bên A.
4. Bên A hoặc đại diện của Bên A có quyền kiểm tra, thử nghiệm hàng hóa được cung cấp để đảm bảo hàng hóa đó có đặc tính kỹ thuật phù hợp với yêu cầu của hợp đồng. Trường hợp hàng hóa không phù hợp với đặc tính kỹ thuật theo hợp đồng thì Bên A có quyền từ chối và Bên B phải có trách nhiệm thay thế hoặc tiến hành những điều chỉnh cần thiết để đáp ứng đúng các yêu cầu về đặc tính kỹ thuật. Trường hợp Bên B không có khả năng thay thế hay điều chỉnh các hàng hóa không phù hợp, Bên A có quyền tổ chức việc thay thế hay điều chỉnh nếu thấy cần thiết, mọi rủi ro và chi phí liên quan do Bên B chịu. Việc thực hiện kiểm tra, thử nghiệm hàng hóa của Bên A không dẫn đến miễn trừ nghĩa vụ bảo hành hay các nghĩa vụ khác theo hợp đồng của Bên B.

### **Điều 12. Bản quyền và bảo hiểm hàng hóa**

1. Bên B phải hoàn toàn chịu trách nhiệm về mọi thiệt hại phát sinh do việc khiếu nại của bên thứ ba về việc vi phạm bản quyền sở hữu trí tuệ liên quan đến hàng hóa mà Bên B đã cung cấp cho Bên A.
2. Hàng hóa do Bên B cung cấp phải được bảo hiểm đầy đủ để bù đắp những mất mát, tổn thất bất thường trong quá trình vận chuyển, lưu kho và giao hàng.

### **Điều 13. Bảo hành**

1. Bên B bảo đảm rằng hàng hóa được cung cấp theo hợp đồng là mới 100%, chưa sử dụng, đảm bảo chất lượng theo tiêu chuẩn chế tạo và sẽ không có các khuyết tật nảy sinh dẫn đến bất lợi trong quá trình sử dụng hàng hóa.
2. Yêu cầu về bảo hành đối với hàng hóa như sau:
  - ✓ Bảo hành 12 tháng kể từ ngày ký biên bản nghiệm thu và bàn giao.
  - ✓ Phát hành chứng thư bảo lãnh bảo hành trị giá 5% giá trị hợp đồng, hiệu lực trong vòng 12 tháng kể từ ngày ký biên bản bàn giao.

## Điều 14. Nghiệm thu và thanh lý hợp đồng

### 1. Nghiệm thu

- Thời gian nghiệm thu là 01 tuần sau khi hoàn thành lắp đặt và bàn giao máy móc thiết bị tại nhà máy;
- Trong trường hợp thời gian nghiệm thu quá 01 tuần nhưng không phải do lỗi của bên B thì bên A phải ký biên bản nghiệm thu hoàn thành hồ sơ cho bên B.

### 2. Thanh lý

Hợp đồng này sẽ tự động được thanh lý sau khi các bên hoàn thành mọi nghĩa vụ phát sinh từ Hợp đồng này và Biên bản nghiệm thu thiết bị giữa các bên đã được ký kết.

## Điều 15. Giải quyết tranh chấp

1. Bên A và Bên B có trách nhiệm giải quyết các tranh chấp phát sinh giữa hai bên thông qua thương lượng, hòa giải.
2. Nếu tranh chấp không thể giải quyết được bằng thương lượng, hòa giải trong thời gian: 30 ngày kể từ ngày phát sinh tranh chấp thì bất kỳ bên nào cũng đều có thể yêu cầu đưa việc tranh chấp ra giải quyết bằng trọng tài kinh tế của thành phố Hồ Chí Minh, phán quyết của trọng tài là phán quyết cuối cùng, chi phí trọng tài do bên thua kiện chịu.

## Điều 16. Hiệu lực hợp đồng

1. Hợp đồng có hiệu lực kể từ ngày ký.
2. Hợp đồng hết hiệu lực sau khi hai bên tiến hành thanh lý hợp đồng theo luật định.

Hợp đồng được lập thành 04 bộ, chủ đầu tư giữ 02 bộ, nhà thầu giữ 02 bộ, các bộ hợp đồng có giá trị pháp lý như nhau.



NGUYỄN QUANG NGỌC



TRẦN THỊ THƠM

